

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THỊ PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **147/2020/HS-ST**

Ngày: 09-9-2020

NHÂN DANH

**N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- TH1h phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị N Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngân Hà

Bà Nguyễn Thanh Tú

-Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Hà -Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ tham gia phiên tòa:

Bà D Minh Thu-Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, TH1h phố Hà Nội xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 165/2020/HSST ngày 24/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:157/2020/QĐXXST-HS ngày 26/8/2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị N, sinh năm 1994 tại Phú Thọ; Hộ khẩu thường trú: Số 38, phố T C H, phường B H1, tH1h phố H2 D, tỉnh H2 D; Chỗ ở: Không có nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C và bà Hà Thị ; Chồng: Hứa Hùng Huy; Con: Có 01 con sinh năm 2016; Danh chỉ bản số 000000155, C an quận Tây Hồ lập ngày 10/3/2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt quả tang ngày 02/3/2020, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 C an TP Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 15 phút ngày 02/3/2020, tổ C tác C an phường Quảng An, quận Tây Hồ, Hà Nội đang làm nhiệm vụ tại khu vực ngách 7, ngõ 236 Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, Hà Nội phát hiện một phụ nữ (xác định là Nguyễn Thị N) có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra H1h chính. Quá trình kiểm tra N không xuất trình được giấy tờ tùy thân, N đã tự nguyện giao nộp cho tổ C tác 01 gói giấy màu trắng bên trong có 01 gói nilong màu trắng bên trong chứa 10 (mười) viên nén màu nâu hình ngũ giác và khai nhận đó là ma túy “kẹo” của N vừa mua được đang mang đến ngõ 236 Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, Hà Nội để bán cho khách kiếm lời thì bị phát hiện, bắt giữ. Tổ C tác đã lập biên bản, đưa N cùng tang vật về trụ sở C an phường Quảng An để giải quyết.

Vật chứng thu giữ của N gồm:

- 01 gói giấy màu trắng bên trong có 01 gói nilong màu trắng chứa 10 (mười) viên nén màu nâu hình ngũ giác.

- 01 điện thoại di động Iphone màu trắng ốp lưng trong suốt đã qua sử dụng;

- 01 ví giả da màu xanh bên trong có 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị N và số tiền 227.000đồng.

Tại Kết luận giám định số 1818/KLGD-PC09 ngày 10/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, C an TH1h phố Hà Nội xác định: 10 (mười) viên nén màu nâu hình ngũ giác bên trong 01 gói nilong đều là ma túy, loại MDMA, tổng khối lượng 4,389gam.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra (CQCSĐT) Nguyễn Thị N khai: Khoảng 12 giờ ngày 02/3/2020 N nhận được điện thoại của một người đàn ông tên “Hùng” (N không biết họ tên, địa chỉ) gọi cho N hỏi mua 10 viên ma túy “keo”, N đồng ý và đã gọi đến số điện thoại 0888098855 cho “CH” (N không biết họ tên, địa chỉ) hỏi mua 10 viên ma túy “keo”, CH báo giá với N giá là 4.500.000đồng và hẹn N đến khu vực ngõ 371 Đê La TH1h, quận Đống Đa, Hà Nội để mua bán ma túy. Sau đó N đã báo giá như trên cho Hùng, Hùng đồng ý và bảo N mang số ma túy trên đến ngõ 236 Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, Hà Nội cho Hùng, Hùng sẽ trả C cho N 500.000đồng. N đi taxi đến nơi hẹn CH để mua ma túy. Sau khi mua được ma túy N cất vào trong chiếc giày N đang đi rồi đi đến nơi hẹn để giao ma túy cho Hùng, khi N đang đứng chờ Hùng ở khu vực ngách 7, ngõ 236 Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, Hà Nội thì bị phát hiện, bắt giữ. N thừa nhận số ma túy CQĐT thu giữ là của N vừa mua được đang mang bán cho Hùng để kiếm lời thì bị phát hiện, bắt giữ, nếu bán chót lọt số ma túy cho “Hùng” thì N được hưởng lợi 500.000đồng.

Đối với đối tượng “Hùng” hỏi mua ma túy của N và đối tượng “CH” đã bán ma túy cho N, N khai không biết họ tên, địa chỉ nên CQĐT không làm rõ được.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone màu trắng ốp lưng trong suốt đã qua sử dụng; 01 ví giả da màu xanh bên trong có 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị N và số tiền 227.000đồng, N khai là tài sản của N, N có dùng điện thoại để liên lạc mua bán ma túy, 01 ví giả da màu xanh không còn giá trị sử dụng.

Cáo trạng số 159/CT-VKS ngày 20/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) quận Tây Hồ đã truy tố Nguyễn Thị N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận H1h vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện VKSND quận Tây Hồ kết luận vụ án: Giữ nguyên quan điểm truy tố, kết luận Nguyễn Thị N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 về án lệ phí Tòa án: Xử phạt Nguyễn Thị N từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo và 01 ví giả da màu xanh. Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone và số tiền 227.000đồng thu giữ của bị cáo. Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị N.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi nghị án: Bị cáo biết H1h vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về H1h vi, quyết định tố tụng của CQĐT C an quận Tây Hồ, Điều tra viên, VKSND quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định của cơ quan tiến H1h tố tụng, người tiến H1h tố tụng. Do đó các H1h vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến H1h tố tụng, người tiến H1h tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại CQĐT và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 14 giờ 15 phút ngày 02/3/2020, tổ C tác C an phường Quảng An, quận Tây Hồ, Hà Nội đang làm nhiệm vụ tại khu vực ngách 7, ngõ 236 Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, Hà Nội phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thị N đang có H1h vi tàng trữ trái phép 10 (mười) viên nén màu nâu hình ngũ giác bên trong 01 gói nilong đều là ma túy, loại MDMA, tổng khối lượng 4,389gam, mục đích để bán cho khách kiếm lời.

Cáo trạng của VKSND quận Tây Hồ truy tố Nguyễn Thị N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS là có căn cứ.

H1h vi của bị cáo đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn và các tội phạm về ma túy, gây ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của con người và là một trong những nguyên nhân gây ra tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện H1h vi phạm tội, mục đích thu lợi bất chính. Do vậy cần pH2 áp dụng hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: HĐXX xét thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo tH1h khẩn khai báo, bị cáo chưa có tiền án tiền sự nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo và 01 ví giả da màu xanh. Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone và số tiền 227.000đồng thu giữ của bị cáo. Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị N.

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Bị cáo pH2 nộp án phí và có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Các Điều 106, 331, 333, 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt Nguyễn Thị N 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/3/2020.

Xử lý vật chứng (hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi H1h án dân sự quận Tây Hồ và Kho bạc nhà nước quận Tây Hồ: Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/8/2020 và biên bản giao nhận tài sản ngày 15/6/2020):

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy bị cáo tàng trữ gồm: 01 (một) bao niêm phong được dán kín có chữ ký của giám định viên, cán bộ điều tra và Nguyễn Thị N vào các mép niêm phong (bên trong chứa 01 gói nilong ma túy, loại MDMA, tổng khối lượng 4,389gam) và 01 ví giả da màu xanh.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại Iphone màu trắng ốp lưng trong suốt đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng và số tiền 227.000đ (hai trăm hai mươi bảy nghìn đồng) thu giữ của bị cáo.

Trả lại cho bị cáo: 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị N.

Án phí: Bị cáo pH2 nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- CA quận Tây Hồ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS/VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

